TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU KÈ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2018/HS-ST
Ngày 13 - 11 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU KÈ, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Sơn Hương

Ông Trần Quốc Tuấn

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Trần Đức Trọn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè tham gia phiên tòa: Ông Kim Hua - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 07, 13 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh năm 1986 tại huyện T, tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: Ấp N, xã U, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị T; vợ là bà Đỗ Thị Thanh Y (đã ly hôn) và một người con sinh năm 2007; tiền sự: Không có; tiền án: Ngày 06/02/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 01 *(một)* năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự; đến ngày 29/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 01 *(một)* năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự (trộm

cắp tài sản trị giá 850.000đồng); bị bắt tạm giam từ ngày 30 tháng 7 năm 2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1965 (có đơn xin giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp R, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1954 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp N, xã U, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 30/5/2018, bị cáo Nguyễn Văn C đang ở nhà thì Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1992 ngụ cùng ấp đến nhà rủ bị cáo C đi uống rượu. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô chở bị cáo C vào đường đal thuộc Ấp R, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh, khi đi ngang qua nhà bà Huỳnh Thị H thì phát hiện nhà bà H có nhốt con gà trống trong bội *(lồng)* trên sân nên Đ dừng xe lại rồi cùng bị cáo đi vào nhà bà H hỏi mua con gà nhưng bà H không chịu bán. Sau đó, Đ chở bị cáo C đến nhà ông Nguyễn Công N (gần nhà với nhà bà H) để tổ chức uống rượu. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Đ và bị cáo C đi bộ đến nhà bà H lần nữa, Đ vào nhà hỏi mua gà của bà H, trong lúc Đ hỏi bà H mua gà thì bị cáo ở ngoài lén lút vào bắt trộm con gà trống của bà H đang nhốt trong bội trên sân. Khi bị cáo vừa bắt con gà ra khỏi bội thì bà H đi lên phía trước nhà nên phát hiện và truy hô lên, bị cáo ôm gà bỏ vào trong áo trước bụng rồi bỏ chạy ra lộ. Bà H đuổi theo, bị cáo chạy đến trước nhà ông N thì lên xe của Đ nổ máy chạy ra Quốc lộ 54. Bị cáo chạy xe đến bán con gà trộm được cho Nguyễn Thành G, sinh năm 1987 ngụ ấp O, xã U, huyện T, tỉnh Vĩnh Long được 400.000đồng. Sau đó, G làm thịt con gà trống trên và rủ bị cáo uống rượu thì bị cáo dùng số tiền bán gà đi mua một kết bia hết 150.000đồng về uống với G, số tiền còn lại đến tối cùng ngày bị cáo đãi Đ uống rượu hết. Riêng bà Huỳnh Thị H, sau khi bị mất trộm con gà liền đến Cơ quan Công an trình báo sự việc.

Theo bản kết luận định giá tài sản số: 15/BKL - HĐĐG ngày 25/7/2018 của Hội đồng định giá huyện Cầu Kè kết luận: 01 con gà trống, lông màu đỏ - đen, có trọng lượng 03kg, tại thời điểm xảy ra vụ án có giá trị 255.000đồng.

Quá trình xác minh tiền án, tiền sự xác định: Bị cáo Nguyễn Văn C có 02 *(hai)* tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích, cụ thể:

Ngày 06/02/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 01 *(một)* năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự;

Ngày 29/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 01 *(một)* năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự (trộm cắp tài sản trị giá 850.000đồng).

Trong quá trình điều tra, ban đầu thì bị cáo C khai nhận chỉ một mình bị cáo thực hiện hành vi bắt trộm gà của bà H nhưng sau đó bị cáo cho rằng trước khi bắt trộm gà của bà H thì giữa bị cáo và Nguyễn Minh Đ có bàn bạc với nhau cùng trộm gà của bà H. Trong khi đó, Nguyễn Minh Đ không thừa nhận là có bàn bạc với bị cáo để trộm cắp gà của bà H nên không có cơ sở xác định Đ là đồng phạm với bị cáo.

Đối với Nguyễn Thành G, khi mua con gà từ bị cáo, G không biết đây là tài sản do bị cáo trộm cắp có được nên hành vi của G không vi phạm pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 20/CT-VKS-HS ngày 11/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, vị Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo, sau khi phân tích các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tích cực tác động gia đình bị cáo bồi thường thiệt hại cho người bị hại ; vị Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Ngoài ra vị Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết về trách nhiệm dân sự, án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo C thừa nhận những hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh truy tố cũng như lời luận tội của vị Kiểm sát viên, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại đơn xin giải quyết vắng mặt ngày 26/10/2018, người bị hại bà Huỳnh Thị H có ý kiến: Về trách nhiệm dân sự, gia đình bị cáo đã bồi thường cho bà H số tiền 300.000 đồng, bà H không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo C, bà H yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Đ cho rằng số tiền 300.000đồng mà ông thay bị cáo C bồi thường cho người bị hại bà Huỳnh Thị H, tại phiên tòa hôm nay ông không có yêu cầu bị cáo C trả lại cho ông.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân; hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố; xét thấy các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát; hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đúng quy định pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối nên các quyết định và hành vi trên đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo C đã thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè đã truy tố cũng như lời luận tội của vị Kiểm sát viên. Lời khai này của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người bị hại, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ

án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 30/5/2018 tại nhà bà Huỳnh Thị H, ngụ Ấp R, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Nguyễn Văn C đã có hành vi lén lúc bắt trộm 01 con gà trống màu đỏ - đen trọng lượng khoảng 03kg của bà H, trị giá 225.000đồng. Mặc dù tài sản bị cáo trộm cắp trị giá dưới 2.000.000đồng không đủ định lượng để cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" nhưng trước đó bị cáo đã bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự ở địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ sức khỏe và nhận thức nhưng vì lòng tham mà bất chấp pháp luật, sẵn sàng phạm tội. Do đó cần xử phạt bị cáo một mức án phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo; cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để có điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[3] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tích cực tác động gia đình bị cáo bồi thường thiệt hại cho người bị hại; những tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Giữa người bị hại bà Huỳnh Thị H với gia đình bị cáo Nguyễn Văn C đã thỏa thuận xong về mức bồi thường và đã nhận số tiền bồi thường là 300.000đồng, người bị hại không yêu cầu bị cáo C bồi thường thêm về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Đ không có yêu cầu bị cáo C trả lại cho ông số tiền mà ông bỏ ra bồi thường thay cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Xét bản luận tội của vị Kiểm sát viên kết luận bị cáo C phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, mức hình phạt mà vị Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với tính chất vụ án nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào điểm b, khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30 tháng 7 năm 2018.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại bà Huỳnh Thị H không có yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn C bồi thường thêm về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Đ không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn C về phần trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt thì thời hạn trên được tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- Công an huyện Cầu Kè;
- CCTHADS huyện Cầu Kè;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Văn Hùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thạch Khuôl **Trần Quốc Tuấn** **Đặng Văn Hùng**